|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: 520/TTr-BCA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập- Tự do- Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP**

**ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành**

**Luật Căn cước công dân**

Kính gửi: Chính phủ

Để phục vụ việc triển khai, vận hành, khai thác, quản trị, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cải cách thủ tục hành chính, Bộ Công an đã phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân (Nghị định số 137/2015/NĐ-CP); Bộ Công an báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG, BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

1. Theo quy định của Luật Căn cước công dân năm 2014 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân bao gồm những nội dung chính sau:

- Quy định về xây dựng, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Quy định về cấu trúc, trình tự, thủ tục cấp, hủy số định danh cá nhân.

- Quy định về sao lưu, phục hồi dữ liệu căn cước công dân và quản lý thẻ Căn cước công dân.

2. Thời gian qua, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 112/NQ-CP ngày 30/10/2017 về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư, trong đó có phương án bãi bỏ hình thức quản lý dân cư bằng Sổ Hộ khẩu, Sổ Tạm trú và thay thế bằng hình thức quản lý theo số định danh cá nhân cập nhật, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 11/3/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; trong đó, xác định thời gian thực hiện dự án là đến năm 2021. Bộ Công an có Kế hoạch số 82/KH-BCA-C06 ngày 04/3/2020 về triển khai thực hiện dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã xác định việc hoàn thành, đưa vào khai thác từ ngày 01/7/2021.

Trong triển khai dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an thấy có một số khó khăn liên quan đến quy định của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP để có thể áp dụng trong thực tiễn gồm:

Một là, chưa có quy định về trách nhiệm cập nhật, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Công an cấp xã để phục vụ công tác quản lý cư trú nói riêng và quản lý dân cư nói chung.

Hai là, chưa có quy định về việc cấp số định danh cá nhân cho công dân đã đăng ký khai sinh (ngoài trường hợp đã đăng ký thường trú và cấp thẻ Căn cước công dân).

Ba là, chưa có quy định cụ thể về hình thức khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua Cổng thông tin điện tử và dịch vụ nhắn tin để công dân có thể tự khai thác một số trường thông tin cơ bản của cá nhân phục vụ cho thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự… mà không phải thông qua cơ quan nhà nước.

Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP về thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp số định danh cá nhân cho công dân để phù hợp với phương thức quản lý cư trú mới là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích xây dựng Nghị định**

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, xác lập số định danh cá nhân cho công dân để bảo đảm phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính và tiến trình hội nhập, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

- Thực hiện chủ trương hiện đại hóa và đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến công tác quản lý dân cư; bảo đảm tốt hơn nữa tính công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho công dân thực hiện quyền tự do cư trú và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư.

- Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật quy định về các giấy tờ của công dân; đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, góp phần phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của đất nước.

**2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị định**

- Bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư.

- Đổi mới hình thức quản lý cư trú nói riêng và quản lý dân cư nói chung trên cơ sở ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong quản lý, bảo đảm tính khoa học, công khai, minh bạch và thuận tiện cho đăng ký, quản lý cư trú, quản lý dân cư.

- Tổng kết đầy đủ, toàn diện thực tiễn thi hành Nghị định số 137/2015/NĐ-CP để đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn để có hướng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

Bộ Công an đã thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng dự thảo Nghị định. Các thành viên của Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập gồm đại diện các cơ quan Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

Dự thảo Nghị định đã được gửi lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Công an các đơn vị, địa phương. Hồ sơ dự thảo Nghị định được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Các ý kiến tham gia đã được Bộ Công an tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu và giải trình. Đồng thời, hồ sơ dự thảo Nghị định đã được gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

**IV. NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về tên gọi của dự thảo Nghị định:** Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân.

**2. Kết cấu và nội dung của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định có 03 điều với những nội dung cơ bản sau:

2.1. Sửa đổi, bổ sung điểm e, điểm h khoản 2 Điều 3 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP để quy định chi tiết các hoạt động trong xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư gồm sao lưu dự phòng, đồng bộ hệ thống, phục hồi dữ liệu; bảo đảm an ninh trong Cơ sở dữ liệu; bảo trì, bảo dưỡng Cơ sở dữ liệu.

2.2. Bổ sung điểm c vào khoản 2 Điều 4 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP như sau: Các thông tin về công dân đã được thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được lưu trữ đầy đủ, thể hiện được quá trình lịch sử các lần cập nhật, thay đổi, điều chỉnh.

2.3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, khoản 5 Điều 5 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP

Dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 4 về trách nhiệm của Công an cấp huyện và bổ sung vào khoản 5 Điều 5 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP về trách nhiệm của Công an xã, phường, thị trấn trong việc cập nhật thông tin của công dân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho phù hợp với định hướng trong xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an; giao trách nhiệm của Công an xã, phường, trị trấn là lực lượng chủ chốt có vai trò quản lý cư trú, thu thập, cập nhật thông tin dân cư.

2.4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP

Dự thảo Nghị định bổ sung vào khoản 3 Điều 6 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP về thẩm quyền của Công an xã, phường, thị trấn trong việc chỉnh sửa thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho phù hợp với định hướng trong việc phân cấp công tác đăng ký, quản lý cư trú của Bộ Công an và việc xây dựng lực lượng Công xã chính quy.

2.5. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP theo hướng lược bỏ “tổ chức” được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vì chỉ có một số cơ quan nhà nước mới có cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.6. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP

Bổ sung quy định rõ các hình thức khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trong đó, bổ sung nội dung về khai thác thông tin qua Cổng thông tin điện tử và dịch vụ nhắn tin do Bộ Công an quy định để tạo thuận lợi cho công dân khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự… mà không phải thông qua hình thức bằng văn bản qua cơ quan nhà nước.

Bổ sung quy định đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác thông tin (thông tin của công dân khác) trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải có văn bản yêu cầu và được sự đồng ý của người có thẩm quyền quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 9 Nghị định này; *văn bản yêu cầu phải nêu rõ lý do chính đáng cần cung cấp thông tin, thông tin cụ thể cần cung cấp và cam đoan về việc chịu trách nhiệm trong sử dụng thông tin nếu được cung cấp”*.

2.7. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP theo hướng phân rõ thẩm quyền của Công an các cấp trong việc cho phép khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm phù hợp với định hướng trong xây dựng, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an, cụ thể là:

*"1. Thủ trưởng cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Bộ Công an có thẩm quyền cho phép khai thác thông tin đối với cơ quan nhà nước cấp trung ương, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tín dụng, tổ chức cung cấp dịch vụ viễn thông, di động, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số, định danh điện tử.*

*2. Giám đốc Công an cấp tỉnh có thẩm quyền cho phép khai thác thông tin đối với cơ quan nhà nước cấp tỉnh, tổ chức hành nghề công chứng, thừa phát lại và tổ chức khác được giao thực hiện các dịch vụ công trên địa bàn quản lý.*

*3. Trưởng Công an cấp huyện có thẩm quyền cho phép khai thác thông tin đối với cơ quan nhà nước cấp huyện và tổ chức có trụ sở chính trên địa bàn quản lý quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định này.*

*4. Trưởng Công an cấp xã có thẩm quyền cho phép khai thác thông tin đối với cá nhân đăng ký thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn quản lý quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 8 Nghị định này”.*

2.8. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP

Bổ sung quy định cụ thể việc khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bằng hình thức khai thác thông qua dịch vụ nhắn tin và khai thác qua Cổng thông tin điện tử.

2.9. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Nghị định số 137/2015/NĐ-CP

Bổ sung quy định việc xác lập số định danh cá nhân đối với toàn bộ công dân đã đăng ký khai sinh để đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư nói chung và quản lý cư trú nói riêng thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tạo thuận lợi cho công dân trong việc sử dụng mã số định danh cá nhân để khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp công dân đã có số định danh cá nhân mà được xác định lại giới tính hoặc thay đổi năm sinh thì công dân đó vẫn được sử dụng số định danh cá nhân đã được cấp.

Trên đây là nội dung Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân; Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| *N****ơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);- Lưu: VT, V03 (P3). | **KT. BỘ TRƯỞNG** **THỨ TRƯỞNG****Đã ký****Thượng tướng Lê Quý Vương** |